

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRUNG TÂM BẢO TỒN DI SẢN
THĂNG LONG - HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 871/QĐ-TTHN

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Khai thác tài sản công tại Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM BẢO TỒN DI SẢN THĂNG LONG - HÀ NỘI

Căn cứ Luật Thủ đô số 02/2026/QH16 ngày 23/4/2026 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23/11/2024 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công.

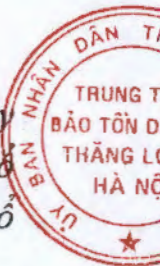
Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 975/QĐ-BXD ngày 21/8/2015 của Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích Thành Cổ Hà Nội (tỷ lệ 1/500); Quyết định số 1481/QĐ - BXD ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 975/QĐ - BXD ngày 21 tháng 8 năm 2015 của Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích Thành Cổ Hà Nội (tỷ lệ 1/500);

Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy Hà Nội về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng



nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 58/2025/QĐ-CTUBND ngày 23/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành “Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội”;

Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội về việc ban hành Quy chế tạm thời quản lý, tổ chức sự kiện, lễ hội, hoạt động tại Khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội;

Căn cứ Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021 - 2025”;

Căn cứ Kế hoạch 176/KH-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về thực hiện Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công nhận điểm đến du lịch di sản văn hóa thế giới khu Trung tâm Hoàng Thành Thăng Long - Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Kế hoạch quản lý Di sản văn hóa thế giới Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội và Chương trình hành động giai đoạn 2024 - 2028, định hướng 2035, tầm nhìn 2045;

Căn cứ Công văn số 12113/STC-QLCS ngày 02/10/2025 của Sở Tài chính thành phố Hà Nội trao đổi, hướng dẫn bổ sung một số nội dung liên quan trong triển khai quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố;

Căn cứ Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 01/9/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thành lập Trung tâm Bảo tồn khu di tích Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội; Quyết định số 5668/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đổi tên và xác định lại vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của

trung tâm Bảo tồn khu di tích Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 718/QĐ-TTHN ngày 08/11/2021 của Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội ban hành kế hoạch nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, điểm đến di sản thế giới Hoàng thành Thăng Long, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 7032/QĐ-STC ngày 12/5/2026 của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Hà Nội về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Công văn số 12242/STC-QLCS ngày 23/7/2026 của Sở Tài chính thành phố Hà Nội hướng dẫn một số nội dung liên quan trong triển khai quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố;

Xét đề nghị của Văn phòng, phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khai thác tài sản công tại Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội theo quy định của pháp luật (chi tiết theo Phương án đính kèm), với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đơn vị sự nghiệp công lập được khai thác tài sản: Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội.

2. Danh mục tài sản khai thác, hình thức khai thác, thời hạn khai thác: Chi tiết theo Phương án kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

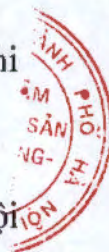
Các phòng, ban trực thuộc Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội khi thực hiện khai thác tài sản công nêu tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Việc khai thác tài sản công tại Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội nêu tại Điều 1 Quyết định này phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

- Không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.
- Không vi phạm các điều cấm của luật.
- Bảo đảm tính công khai, minh bạch; tuân thủ các quy định của pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công và quy định của các pháp luật có liên quan.
- Không làm thay đổi kết cấu, kiến trúc, nguyên trạng tài sản công (trừ trường hợp đầu tư thêm để nâng cao giá trị sử dụng của tài sản; phần giá trị tài sản đầu tư thêm thuộc về đơn vị có tài sản sau khi hết thời hạn khai thác); không làm mất quyền sử dụng đất và quyền sở hữu về tài sản công của Trung tâm.

2. Trung tâm có trách nhiệm cấp hóa đơn cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về hóa đơn, chứng từ.

3. Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí có liên



quan, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, phần còn lại là nguồn thu của Trung tâm (đơn vị sự nghiệp công lập) và được quản lý, sử dụng theo cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Ban Giám đốc; các phòng, ban trực thuộc Trung tâm; cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng UBND TP HN (để b/c);
- Các phòng, ban trực thuộc Trung tâm (để t/h);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thanh Quang



Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

**Khai thác tài sản công tại Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội
theo quy định của pháp luật**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thủ đô số 02/2026/QH16 ngày 23/4/2026 của Quốc hội;
- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;
- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23/11/2024 của Quốc hội;
- Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;
- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ;
- Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;
- Quyết định số 975/QĐ-BXD ngày 21/8/2015 của Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích Thành cổ Hà Nội (tỷ lệ 1/500); Quyết định số 1481/QĐ - BXD ngày 28/12/2015 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 975/QĐ - BXD ngày 21/8/2015 của Bộ Xây dựng phê duyệt Quy hoạch chi tiết bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị khu di tích Thành Cổ Hà Nội (tỷ lệ 1/500);
- Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 22/02/2022 của Thành ủy Hà Nội về phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn Thủ đô giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn 2045;
- Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành

phố Hà Nội; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 58/2025/QĐ-CTUBND ngày 23/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 17/11/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành “Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn thành phố Hà Nội”;

- Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 về việc ban hành Quy chế tạm thời quản lý, tổ chức sự kiện, lễ hội, hoạt động tại Khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội;

- Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025”;

- Kế hoạch 176/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về thực hiện Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về “Phát triển văn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021-2025”;

- Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của UBND Thành phố về việc công nhận điểm đến du lịch di sản văn hóa thế giới khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội;

- Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 15/01/2024 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch quản lý Di sản văn hóa thế giới Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội và Chương trình hành động giai đoạn 2024 - 2028, định hướng 2035, tầm nhìn 2045;

- Công văn số 12113/STC-QLCS ngày 02/10/2025 của Sở Tài chính thành phố Hà Nội trao đổi, hướng dẫn bổ sung một số nội dung liên quan trong triển khai quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố;

- Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 01/9/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thành lập Trung tâm Bảo tồn khu di tích Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội; Quyết định số 5668/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đổi tên và xác định lại vị trí, chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm Bảo tồn khu di tích Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội;

- Quyết định số 718/QĐ-TTHN ngày 08/11/2021 của Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội ban hành kế hoạch nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch, điểm đến di sản thế giới Hoàng thành Thăng Long, giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 7032/QĐ-STC ngày 12/5/2026 của Giám đốc Sở Tài chính thành phố Hà Nội về việc giao quyền tự chủ tài chính cho Trung tâm bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030;

- Công văn số 12242/STC-QLCS ngày 23/7/2026 của Sở Tài chính thành phố Hà Nội hướng dẫn một số nội dung liên quan trong triển khai quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố.

II. GIỚI THIỆU VỀ TRUNG TÂM BẢO TỒN DI SẢN THĂNG LONG - HÀ NỘI

1. Chức năng nhiệm vụ của Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội

1.1. Giới thiệu Trung tâm

Tiền thân của Trung tâm là Trung tâm Bảo tồn khu di tích Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội, có chức năng quản lý, bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa khu di tích Cổ Loa, khu di tích Thành cổ Hà Nội xứng đáng là khu di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu của Thủ đô - Hà Nội và của cả nước.

Đến năm 2011, Trung tâm đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đổi tên và xác định lại vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm (theo Quyết định số 5668/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 về việc đổi tên và xác định lại vị trí, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Trung tâm Bảo tồn khu di tích Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội của UBND thành phố Hà Nội); theo đó Trung tâm đã đổi tên thành Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố Hà Nội và được thành phố giao chức năng nhiệm vụ cụ thể để quản lý bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa Khu di tích Cổ Loa và Khu di sản Trung tâm Hoàng thành Thăng Long xứng đáng là địa danh Di sản văn hóa thế giới, di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu của thành phố Hà Nội và của cả nước.

1.2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm

a) Vị trí và chức năng

Quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa Khu di tích Cổ Loa và Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long xứng đáng là Di sản văn hóa thế giới, di tích lịch sử văn hóa tiêu biểu nhất của Hà Nội và cả nước.

b) Nhiệm vụ và quyền hạn

- Lập quy hoạch và triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể Khu di tích Cổ Loa và Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long; xây dựng kế hoạch, lập dự án tổ chức thực hiện bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi các di sản văn hóa trong khu di tích và khu di sản thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị;

- Quản lý và phát huy tác dụng những giá trị di sản văn hóa của khu di tích Cổ Loa và di sản Trung tâm Hoàng thành Thăng Long, đồng thời tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cho các tổ chức và cá nhân tham gia tích cực bảo vệ các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trong khu di tích và ngăn chặn các hành vi vi phạm mà Luật Di sản văn hóa đã quy định;

- Tổ chức thực hiện các chương trình hợp tác quốc tế, đặc biệt là các chương trình hợp tác với tổ chức UNESCO trong việc gìn giữ, bảo tồn, tôn tạo di sản văn hóa thế giới;

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện công tác nghiên cứu, sưu tầm hiện vật, tài liệu khảo cổ; tổ chức hội thảo khoa học, xác định giá trị di sản văn hóa của Kinh thành Thăng Long và Khu di tích Cổ Loa, Khu di sản Trung tâm Hoàng thành Thăng Long để quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa;

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ, xây dựng hệ thống thông tin, lưu giữ tư liệu về di tích phục vụ hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của Trung tâm;

- Tổ chức các hoạt động trưng bày giới thiệu các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể phục vụ khách tham quan Khu di tích Cổ Loa và Khu di sản Trung tâm Hoàng thành Thăng Long;

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí của Nhà nước và nguồn kinh phí hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân ở trong nước và ở nước ngoài để đầu tư xây dựng Khu di tích Cổ Loa và Khu di sản Trung tâm Hoàng thành Thăng Long;

- Giữ gìn cảnh quan, vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn, an ninh tại Khu di tích Cổ Loa và Khu di sản Trung tâm Hoàng thành Thăng Long;

- Quản lý cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng, cơ sở vật chất, tài sản, trang thiết bị của đơn vị theo đúng chế độ, quy định hiện hành của Nhà nước và của Thành phố;

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, dịch vụ, vui chơi, giải trí tại Khu di tích Cổ Loa và Khu di sản Trung tâm Hoàng thành Thăng Long phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Được thu phí, lệ phí của khách thăm quan khu di tích, di sản thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Thành phố;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Thành phố giao.

2. Đối tượng phục vụ (cung cấp dịch vụ sự nghiệp công) của Trung tâm

Căn cứ Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 01/9/2006 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thành lập Trung tâm Bảo tồn khu di tích Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội và Quyết định số 5668/QĐ-UBND ngày 06/12/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đổi tên và xác định lại vị trí, chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trung tâm Bảo tồn khu di tích Cổ Loa - Thành cổ Hà Nội.

Đối tượng phục vụ (cung cấp dịch vụ sự nghiệp công) của Trung tâm là các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia vào việc bảo vệ các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể trong các khu di tích, các cơ quan, đơn vị có liên quan đến công tác nghiên cứu sưu tầm hiện vật, tài liệu khảo cổ và toàn bộ người dân trong cả nước và các du khách nước ngoài đến tham quan các khu di tích, di sản.

3. Các hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

Căn cứ quy định tại khoản 3, Điều 49, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công thì đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch, tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác, khách tham quan, tham dự các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ về văn hóa, thể thao và du lịch theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; cơ sở vật chất phục vụ giới thiệu, quảng bá văn hóa, thể thao, du lịch; nhà lưu trú cho diễn viên, vận động viên; vị trí lắp đặt máy rút tiền tự động, máy bán hàng tự động, lắp đặt, xây dựng công trình viễn thông, trạm sạc điện phương tiện giao thông; vị trí lắp đặt màn hình led, tấm pano phục vụ thông tin, tuyên truyền.

Do đó, Trung tâm được sử dụng tài sản công để phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo lĩnh vực hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.

III- NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN KHAI THÁC

1. Sự cần thiết của việc khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm

1.1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; trong đó, có quy định việc quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập:

(1) Đơn vị sự nghiệp công lập được thuê quản lý vận hành tài sản để phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được giao.

(2) Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng tài sản công để phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị không phải lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, không phải báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định khai thác tài sản theo quy định. Việc thuê quản lý vận hành tài sản để phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thực hiện theo quy định tại Điều 41, Nghị định số 151/2017/NĐ-CP.

(3) Đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng tài sản công để phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thì đơn vị có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị, báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quyết định khai thác tài sản làm cơ sở thực hiện; không phải lập Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định.

(4) Tài sản công được Nhà nước giao, đầu tư xây dựng, mua sắm được sử dụng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao là những tài sản phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, cụ thể đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch:

a) Tài sản phục vụ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị gồm: hoạt động huấn luyện, tập luyện, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật, du lịch, điện ảnh và các hoạt động khác cho các đối tượng được cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của đơn vị theo quy định về chức năng, nhiệm vụ của đơn vị do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.

b) Tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ gồm: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe cho cán bộ, viên chức, người lao động của đơn vị, khách đến giao dịch, công tác, khách tham quan, tham dự các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ về văn hóa, thể thao và du lịch theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; cơ sở vật chất phục vụ giới thiệu, quảng bá văn hóa, thể thao, du lịch; nhà lưu trú cho diễn viên, vận động viên; vị trí lắp đặt máy rút tiền tự động, máy bán hàng tự động, lắp đặt, xây dựng công trình viễn thông, trạm sạc điện phương tiện giao thông; vị trí lắp đặt màn hình led, tấm pano phục vụ thông tin, tuyên truyền.

(5) Việc khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

- a) Không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.
- b) Không vi phạm các điều cấm của luật.
- c) Bảo đảm tính công khai, minh bạch, an ninh, an toàn; tuân thủ các quy định tại Nghị định này và quy định của các pháp luật có liên quan.
- d) Không làm thay đổi kết cấu, kiến trúc, nguyên trạng tài sản công (trừ trường hợp đầu tư thêm để nâng cao giá trị sử dụng của tài sản; phần giá trị tài sản đầu tư thêm tự động thuộc về đơn vị có tài sản sau khi hết thời hạn khai thác); không làm mất quyền sử dụng đất của đơn vị, quyền sở hữu về tài sản công.

(6) Hình thức khai thác (có 04 hình thức khai thác)

- **Hình thức 1:** Đơn vị sự nghiệp công lập tự quản lý, sử dụng tài sản công để cung cấp các dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Giá dịch vụ được thực hiện theo quy định của Nhà nước (đối với các dịch vụ thuộc trường hợp do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá) hoặc do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định theo quy định về xác định giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước (đối với các dịch vụ không thuộc trường hợp do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá).

- **Hình thức 2:** Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác tài sản

công để cung cấp các dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (trừ trường hợp tại hình thức 3 và hình thức 4).

Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác tài sản được thực hiện theo các hình thức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; việc lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu hay đấu giá do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản công quyết định. Trường hợp tổ chức đấu giá không thành thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản công quyết định tiếp tục đấu giá hoặc thực hiện theo các hình thức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu để lựa chọn tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác tài sản hoặc tự khai thác.

Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản công quyết định giá khởi điểm để tổ chức đấu giá, giá gói thầu để tổ chức lựa chọn nhà thầu. Giá khởi điểm, giá gói thầu được xác định theo quy định về xác định giá gói thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Giá cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác là giá trúng đấu giá hoặc giá trúng thầu.

Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền khai thác được thu tiền dịch vụ theo mức giá quy định của Nhà nước (đối với các dịch vụ do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá) hoặc quyết định mức thu bảo đảm bù đắp đủ chi phí và có tích lũy hợp lý (đối với các dịch vụ không do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá).

- Hình thức 3: Cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy rút tiền tự động, lắp đặt, xây dựng công trình viễn thông theo quy định của pháp luật. Việc cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy rút tiền tự động, lắp đặt, xây dựng công trình viễn thông được thực hiện theo hình thức thỏa thuận trực tiếp với tổ chức, cá nhân có nhu cầu. Đơn vị sự nghiệp công lập chuẩn bị phương án cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy rút tiền tự động, lắp đặt, xây dựng công trình viễn thông gửi tới tổ chức, cá nhân có nhu cầu; trên cơ sở hồ sơ đăng ký của tổ chức, cá nhân có nhu cầu, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện thương thảo hợp đồng cho sử dụng vị trí để lắp đặt máy rút tiền tự động, lắp đặt, xây dựng công trình viễn thông và ký kết hợp đồng làm cơ sở thực hiện. Giá cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy rút tiền tự động, lắp đặt, xây dựng công trình viễn thông là giá đã thương thảo với tổ chức, cá nhân có nhu cầu và ghi nhận tại hợp đồng.

- Hình thức 4: Cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy bán hàng tự động, trạm sạc điện phương tiện giao thông, lắp đặt màn hình led, tấm pano phục vụ thông tin, tuyên truyền kết hợp quảng cáo theo quy định của pháp luật. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy bán hàng tự động, trạm sạc điện phương tiện giao thông, màn hình led, tấm pano phục vụ thông tin, tuyên truyền kết hợp quảng cáo được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản này.

(7) Thẩm quyền quyết định khai thác

- Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 6, Điều 50, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ thì:

(i) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trừ trường hợp quy định tại điểm (ii).

(ii) Đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên quyết định khai thác tài sản công tại đơn vị mình.

(iii) Đối với các thẩm quyền trong quản lý, sử dụng, khai thác, xử lý tài sản công giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định theo quy định tại Nghị định 186/2025/NĐ-CP thì trong thời gian Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chưa ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quyết định, thẩm quyền quyết định được thực hiện theo phân cấp hoặc quy định về thẩm quyền đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã ban hành trước ngày Nghị định 186/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành (ngày 01/7/2025).

Tại Điều 8, Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025) có quy định:

“Điều 8. Thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công quyết định khai thác tài sản công quy định tại các điểm d, đ khoản 1 Điều 10b và điểm d, đ khoản 1 Điều 41c Nghị định số 151/2017/NĐ-CP của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 114/2024/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định số 50/2025/NĐ-CP của Chính phủ thuộc phạm vi quản lý.”

- Tại Điều 6, Quyết định số 58/2025/QĐ-CTUBND ngày 23/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội quy định:

“Điều 6. Thẩm quyền quyết định khai thác tài sản công

Cơ quan, đơn vị có tài sản công quyết định khai thác tài sản công thuộc phạm vi quản lý.”

Theo đó, quyết định việc khai thác tài sản công của Trung tâm để phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là **thuộc thẩm quyền của Giám đốc Trung tâm.**

1.2. Cơ sở thực tiễn

Hiện trạng sử dụng tài sản công tại Trung tâm hiện nay:

a) Về đất:

- Diện tích: tổng diện tích đất là 18,395 ha.

- Hồ sơ pháp lý: Căn cứ vào Bản đồ hiện trạng khoanh vùng các khu vực bảo vệ di tích khu Trung tâm Hoàng thành Thăng Long - Hà Nội (Thành cổ Hà Nội và di tích khảo cổ học 18 Hoàng Diệu) số 08899/HT lập tháng 7 năm 2007 do Công ty TNHH Nhà nước Một thành viên Địa chính Hà Nội lập được xác nhận bởi 9 đơn vị: Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội, UBND phường Quán Thánh, UBND phường Điện Biên, Phòng VH-TT-TD quận Ba Đình, Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Ba Đình, UBND quận Ba Đình, Ban Quản lý Di tích và Danh thắng Hà Nội, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Hà Nội và UBND Thành phố Hà Nội ký.

b) Về nhà:

- Diện tích: + Diện tích xây dựng khoảng: 47.359,2m²

+ Diện tích sàn: 18.3940m²

- Hiện trạng sử dụng:

STT	Tên công trình/hạng mục	Tổng diện tích sàn
I	Các Di tích lịch sử văn hóa	
1	CT01 - Kỳ Đài	2738
2	CT02- Đoan Môn	1134.4
3	CT03 - Nền, thêm điện kính thiên	679.5
4	CT 06 - Hậu Lâu	257.8
5	CT 07 - Bắc Môn	609
6	CT08 - Tường và các cổng hành cung	910
II	Các di tích cách mạng	
1	CT05 - Nhà Hầm D67	537.6
2	CT 17 (Hầm Cục Tác chiến)	515
3	Hầm Cơ yếu	37.2
III	Các Công trình kiến trúc pháp	
1	CT10 (S2)	1740.8
2	CT11 (S3) Nhà trưng bày	1069.5
3	CT16 (N24) Nhà trưng bày (T1), Phòng làm việc (T2)	777.2
4	CT18 - Phòng thờ	304.9
5	CT19 (N26) - Nhà trưng bày	317.3
6	CT20 (N19) - Nhà trưng bày	313.6
7	CT21 (N14) - Nhà trưng bày	215.7
8	CT22 - Nhà bảo vệ	56.4
9	CT34 - Công trình Pháp	287.3
10	CT 43 - Công trình Pháp	815.4
11	CT44 - Công trình Pháp	537.3
12	CT47 - Công trình Pháp	462.4
13	CT54 - Kho hiện vật	1313.5
14	CT62 - Biệt thự Pháp	804.4
15	CT78 - Nhà Vaxuco (Bảo tàng Hoàng cung Thăng Long)	2264
16	CT128 - Biệt thự Pháp	362
IV	Các công trình có giá trị sử dụng	
1	CT50 - Kho	1046.6

2	CT51 - Kho	2090.7
3	CT52 - Kho	1360.7
4	CT63 - Nhà làm việc BQL Dự Án	1531
5	CT66B - Kho	525
6	CT70 - Kho hiện vật	2160.6
7	CT76	19.3
V	Các công trình tạm	
1	CT09 - Nhà bảo vệ	55
2	CT12 - (S4) Nhà trưng bày, Việt phục	846.6
3	CT14 (S6)	322
4	CT14B (Nhà tiếp đón khách tham quan, Hội trường 19C, phòng làm việc)	2665.8
5	CT23 (Cảng tin cơ quan, Phòng y tế)	354.3
6	CT26 - Nhà làm việc	497.8
7	CT27 - Nhà làm việc	139.2
8	CT28 - NhàWC	57.2
9	CT29 - Kho	185.8
11	CT30 - Kho	148
12	CT33	179.8
13	CT35	283.4
14	CT37	40.7
15	CT38	222.8
16	CT39	559.3
17	CT40	471.7
18	CT42	544.3
19	CT45	278.2
20	CT53	123
21	CT56 - Kho hiện vật	1142.3
22	CT57	154.2
23	CT58	207.6
24	CT59	296.5
25	CT60	406.2
26	CT61 - Nhà xe	62.8
27	CT65	685.7
28	CT67	38
29	CT68	299.8
30	CT71 - Nhà bán vé, bảo vệ	87.2
31	CT80	360
32	CT81	166.2
33	CT82	767.8
34	CT83	157.7
35	CT86 - Nhà làm việc, phòng họp	607.5
36	CT91 - Hồ khảo cổ có mái che	316.4
37	CT92 - Nhà giáo dục di sản, phòng thờ	166
38	CT93 - Nhà trưng bày	153.5
39	CT99 - Mái che hồ khảo cổ Khu A-B	12.586
40	CT100 - Mái che hồ khảo cổ D4, D5, D6	2242.4

Hiện nay, di sản Hoàng thành Thăng Long đã được nhiều du khách trong và ngoài nước biết đến. Tuy nhiên, theo khảo sát nhu cầu khách đến tham quan hiện nay, di sản còn thiếu nhiều dịch vụ phục vụ cho khách tham quan như: điểm nghỉ chân, dịch vụ ăn uống, quà tặng lưu niệm, thưởng thức nghệ thuật...

Trên kết quả khảo sát, đánh giá lưu lượng khách tham quan Trung tâm thực hiện năm 2024: Đến với Khu di sản Hoàng thành Thăng Long cùng với việc tham gia các hoạt động tham quan, văn cảnh, khách tham quan cũng đã sử dụng hầu hết các dịch vụ kèm theo như: dịch vụ vui chơi giải trí với 40,28%; dịch vụ mua sắm quà lưu niệm với 37,50%; dịch vụ ăn, uống 35,07%; dịch vụ hướng dẫn viên là 12,5% du khách nội địa sử dụng.

Phần lớn du khách (94,5%) cho biết họ có nhu cầu mua đồ lưu niệm và dự định muốn mua đồ lưu niệm. Thực tế, trong các sự kiện có các gian hàng hội chợ ở ngoài cổng Hoàng thành chứ không có gian hàng trong thành (khi có sự kiện). Như vậy, đây là một điểm còn thiếu trong cung cấp dịch vụ tại Hoàng thành Thăng Long. Khách du lịch đến đây ngày càng nhiều nhưng Hoàng thành lại chưa có một sản phẩm du lịch mang tính đặc thù cho khu vực.

Với thực trạng cơ sở nhà, đất của Trung tâm đang quản lý nêu trên, hiện nay đang thiếu các hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm được thành phố giao; do đó, để đảm bảo việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm được giao và cũng để cung cấp các dịch vụ phụ trợ, hỗ trợ (như: cung cấp dịch vụ ăn uống, trông, giữ xe; kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ về văn hóa, du lịch; giới thiệu, quảng bá văn hóa, du lịch...) và đáp ứng nhu cầu của các du khách trong và ngoài nước đến tham quan khu di tích, di sản và căn cứ vào cơ sở pháp lý nêu tại điểm 1 mục II Phương án này, việc Trung tâm thực hiện khai thác tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm là có đầy đủ cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn.

Căn cứ quy định tại khoản 1, Điều 49 và Điều 50, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ, Trung tâm đã rà soát hiện trạng quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất của Trung tâm để lập Phương án khai thác đối với tài sản công phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quy định tại Điều 49, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP. Trên cơ sở đó, Trung tâm đề xuất thực hiện khai thác một số tài sản phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, cụ thể theo Biểu sau:

DANH MỤC CÁC HẠNG MỤC THỰC HIỆN KHAI THÁC

STT	Tên công trình, hạng mục công trình	Diện tích (m2)	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Mục đích khai thác	Hình thức khai thác	Thời hạn khai thác	Dự kiến số tiền thu được ¹
I	KHU VỰC CỘT CỜ								
1	Khu vực tầng 1 phía sau nhà CT10 (S2)	250	2024	Không xác định	Không xác định	Tổ chức các hoạt động phụ trợ (café, giải khát, ăn nhẹ)	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 50,25 triệu đồng/tháng Thu dự kiến: 603 triệu/năm
2	Khu vực sân sau nhà CT10 (S2)	40	2024	Không xác định	Không xác định	Tổ chức hoạt động phụ trợ (souvenir, ấn phẩm, máy bán hàng tự động...)	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 4,84 triệu đồng/tháng Thu dự kiến: 58,08 triệu/năm
3	Phần đất giáp hàng rào mặt đường Điện Biên Phủ (ATM)	15	2024	Không xác định	Không xác định	Cho thuê để lắp đặt máy rút tiền tự động, máy bán hàng động	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: (i) Máy rút tiền tự động - Thỏa thuận trực tiếp (ii) Máy bán hàng động: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 30,5 triệu đồng/tháng Thu dự kiến: 366 triệu/năm
4	Một phần tầng 1 nhà CT12 (S4)	58	2024	Không xác định	Không xác định	Tổ chức các hoạt động phụ trợ (Viết phục, quầy hàng lưu niệm, photo booth)	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 12,1 triệu đồng/tháng Thu dự kiến: 145,2 triệu/năm
II	KHU VỰC SÂN ĐOAN MÔN								
5	Nhà CT14B (19C Hoàng Diệu) (gồm: nhà 1 tầng DT: 150m2 và sân, vườn: DT 200m2)	350	2009	Không xác định	Không xác định	Tổ chức các hoạt động phụ trợ (café, giải khát, ăn uống)	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 93,1 triệu đồng/tháng. Thu dự kiến: 1.117,2 triệu/năm.
6	Bãi xe 19C Hoàng Diệu	3,500	2009	Không xác định	Không xác định	Tổ chức trông giữ xe cho khách tham quan	Trung tâm tự quản lý, sử dụng để cung cấp dịch vụ	5 năm	Nguồn thu căn cứ thực tế triển khai của Trung tâm. Giá dịch vụ trông giữ xe căn cứ quy định về thu giữ xe của Thành phố.

¹ Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 198/2026/2605027/TĐG/VCA-CTTĐG ngày 08/6/2026 Của Công ty CP Tư vấn và Thẩm định Việt Nam.

STT	Tên công trình, hạng mục công trình	Diện tích (m2)	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Mục đích khai thác	Hình thức khai thác	Thời hạn khai thác	Dự kiến số tiền thu được ¹
III	KHU VỰC TỬ SAU SÂN ĐOAN MÔN ĐẾN HẬU LÂU								
7	Một phần tầng 1 Nhà CT19 (Nhà Bát giác)	30	2004	Không xác định	Không xác định	Hoạt động phụ trợ (souvenir; ấn phẩm, sách, trang phục truyền thống...)	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 6,2 triệu/tháng Thu dự kiến: 74,4 triệu/năm
8	Nhà CT23 (khu vực cảng tin Hoàng Thành,)	354,3	2004	Không xác định	Không xác định	Hoạt động phụ trợ (dịch vụ giải khát, ăn uống, souvenir)	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 67,67 triệu đồng/tháng Thu dự kiến: 812,04 triệu/năm
9	Nhà CT29 (185,8 m ²)	185,8	2004	Không xác định	Không xác định	Hoạt động phụ trợ (dịch vụ giải khát, ăn uống, souvenir)	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 33,6 triệu đồng/tháng Thu dự kiến: 403,2 triệu/năm
	Nhà CT30 (148 m ²)	148	2004	Không xác định	Không xác định				Đơn giá: 26,78 triệu đồng/tháng Thu dự kiến: 321,36 triệu/năm
IV	18 HOÀNG DIỆU								
10	Một phần nhà CT92 (Phòng đấu hồi)	30	2011	Không xác định	Không xác định	Hoạt động phụ trợ (dịch vụ giải khát, ăn uống, souvenir)	Cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác để cung cấp dịch vụ: Đấu giá/đấu thầu	5 năm	Đơn giá: 7,05/tháng Thu dự kiến: 84,6 triệu/năm

2. Cách thức thực hiện và trách nhiệm của đơn vị thực hiện khai thác các tài sản công

2.1. Đối với các hạng mục Trung tâm tự thực hiện

Việc tổ chức thực hiện để cung cấp các dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Giá dịch vụ được thực hiện theo quy định của Nhà nước (đối với các dịch vụ thuộc trường hợp do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá) hoặc do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập quyết định theo quy định về xác định giá dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước (đối với các dịch vụ không thuộc trường hợp do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá).

2.2. Đối với các hạng mục khai thác tài sản công mà Trung tâm thực hiện theo hình thức cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác tài sản công để cung cấp các dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thì thực hiện như sau:

a) Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác tài sản được thực hiện theo các hình thức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Việc lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu hay đấu giá do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản công quyết định.

b) Giám đốc Trung tâm quyết định giá khởi điểm để tổ chức đấu giá, giá gói thầu để tổ chức lựa chọn nhà thầu. Giá khởi điểm, giá gói thầu được xác định theo quy định về xác định giá gói thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Giá cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác là giá trúng đấu giá hoặc giá trúng thầu.

c) Tổ chức, cá nhân thực hiện quyền khai thác được thu tiền dịch vụ theo mức giá quy định của Nhà nước (đối với các dịch vụ do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá) hoặc quyết định mức thu bảo đảm bù đắp đủ chi phí và có tích lũy hợp lý (đối với các dịch vụ không do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá).

2.3. Đối với hạng mục tài sản công dự kiến cho tổ chức, cá nhân sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp của Trung tâm để lắp đặt máy bán hàng tự động.

Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác tài sản được thực hiện theo các hình thức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản. Việc lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu hay đấu giá do người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập có tài sản công quyết định.

Giám đốc Trung tâm quyết định giá khởi điểm để tổ chức đấu giá, giá gói thầu để tổ chức lựa chọn nhà thầu. Giá khởi điểm, giá gói thầu được xác định theo quy định về xác định giá gói thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu. Giá

cho tổ chức, cá nhân khác thực hiện quyền khai thác là giá trúng đấu giá hoặc giá trúng thầu.

2.4. Đối với hạng mục tài sản công dự kiến cho tổ chức, cá nhân sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp của Trung tâm để lắp đặt máy rút tiền tự động.

Việc cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy rút tiền tự động được thực hiện theo hình thức thỏa thuận trực tiếp với tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

Trung tâm chuẩn bị phương án cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy rút tiền tự động gửi tới tổ chức, cá nhân có nhu cầu; trên cơ sở hồ sơ đăng ký của tổ chức, cá nhân có nhu cầu, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện thương thảo hợp đồng cho sử dụng vị trí để lắp đặt máy rút tiền tự động và ký kết hợp đồng làm cơ sở thực hiện.

Giá cho tổ chức, cá nhân khác sử dụng vị trí tại cơ sở hoạt động sự nghiệp để lắp đặt máy rút tiền tự động là giá đã thương thảo với tổ chức, cá nhân có nhu cầu và ghi nhận tại hợp đồng.

2.5. Trách nhiệm của Trung tâm khi thực hiện khai thác các tài sản công nêu trên:

(1) Việc khai thác tài sản công phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

- Không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm.
- Không vi phạm các điều cấm của luật.
- Bảo đảm tính công khai, minh bạch; tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định khác có liên quan.
- Không làm thay đổi kết cấu, kiến trúc, nguyên trạng tài sản công (trừ trường hợp đầu tư thêm để nâng cao giá trị sử dụng của tài sản; phần giá trị tài sản đầu tư thêm thuộc về đơn vị có tài sản sau khi hết thời hạn khai thác); không làm mất quyền sử dụng đất và quyền sở hữu về tài sản công của Trung tâm.

(2) Trung tâm có trách nhiệm cấp hóa đơn bán hàng cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về hóa đơn, chứng từ.

(3) Số tiền thu được từ khai thác tài sản công, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, phần còn lại là nguồn thu của Trung tâm (đơn vị sự nghiệp công lập) và được quản lý, sử dụng theo cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

IV- KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Từ những phân tích nêu trên, việc Trung tâm sử dụng tài sản công là các Hạng mục nêu tại Phương án để thực hiện khai thác vào mục đích cung cấp các dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị là có đầy đủ cơ sở pháp lý, thực tiễn và phù hợp với quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Căn cứ quy định tại điểm b, khoản 6, Điều 50, Nghị định số 186/2025/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 6, Quyết định số 58/2025/QĐ-CTUBND ngày 23/9/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội thì việc quyết định việc khai thác tài sản công của Trung tâm là **thuộc thẩm quyền của Giám đốc Trung tâm.**

Trên đây là Phương án đề nghị khai thác tài sản công của Trung tâm, kính trình Giám đốc Trung tâm phê duyệt phương án khai thác tài sản công tại Trung tâm theo quy định của pháp luật quản lý, sử dụng tài sản công./.